TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:104/2022/HS-PT
Ngày: 27/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Đào.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Lâm.

Bà Đoàn Thị Hương Nhu.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa****:* Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công Ki vụ án hình sự thụ lý số 120/2022/TLPT-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022. Do có kháng cáo của bị cáo Phạm Minh K đối với bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HSST ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo: Phạm Minh K, sinh năm 1975 tại Hà Nội. ĐKHKTT: Tổ 14 phường S Đ, quận L B, thành phố H N. Nơi cư trú: số 148 đường NDL, khu NVT, thị trấn NS, huyện NS, tỉnh HD; nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Tiến Đ và bà Hồ Thị P; Vợ Nguyễn Thị T, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/11/2021. Tạm giam từ ngày 20/11/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại không kháng cáo:

1. Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1973 và chị Dương Thị Bích S, sinh năm 1978. Địa chỉ: thôn MX, xã MT, huyện NS, tỉnh HD. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Đức Đ, sinh năm 1964 và bà Trần Thị D, sinh năm 1964. Địa chỉ: số 537 đường TP, khu LVC, thị trấn NS, huyện NS, tỉnh HD. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1982. Địa chỉ: số 148 đường NDL, khu NVT, thị trấn NS, huyện NS, tỉnh HD. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian từ đầu tháng 10/2021, Phạm Minh K đi qua khu vực thôn MX, xã MT, huyện NS quan sát thấy nhà anh Nguyễn Tiến Đ và chị Dương Thị Bích S đang xây dựng tòa lâu đài to, đẹp, có ao cá sát chân đê Thái Bình. K nghĩ nhà anh Đ, chị S đào ao vào hành lang bảo vệ đê nên K nẩy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của vợ chồng anh Đ, chị S bằng cách chụp ảnh khu vực gia đình anh Đ rồi làm đơn tố cáo gửi lên Ủy ban nhân dân để gia đình chị S sợ phải đưa tiền cho K để K rút đơn tố cáo. Ngày 11/10/2021, K làm đơn tố cáo anh Đ, chị S xây dựng, làm ao vườn vi phạm hành lang bảo vệ để gửi Ủy ban nhân dân xã MT và Ủy ban nhân dân huyện NS. Khi anh Đ, chị S liên hệ với K qua điện thoại, mạng xã hội Zalo thì K tiếp tục nhắn tin cho rằng gia đình anh Đ, chị S vi phạm pháp luật, chuyển thông tin cho báo chí điều tra vụ việc làm cho anh Đ, chị S lo sợ ảnh hưởng đến công việc kinh doanh của gia đình nên đã liên hệ đề nghị K rút đơn thì K yêu cầu nhà mình và nhà bố vợ muốn sửa chữa nhà, nhờ gia đình anh Đ, chị S hỗ trợ bê tông, yêu cầu anh Đ, chị S phải trả giúp K số tiền vay nợ bà Nguyễn Thị L là 170.000.000đ. Chị S không đồng ý và đề nghị đưa số tiền 120.000.000đ cho K thì K đồng ý và hẹn chị S đến quán cà phê Alex Coffee để nhận tiền. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 14/11/2021, tại quán cà phê Alex Coffee ở số 49 CVA, khu MTB, thị trấn NS. Sau khi K nhận số tiền 120.000.000đ do chị S giao thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang thu giữ số tiền 120.000.000đ ở túi quần bên phải K đang mặc gồm: 240 tờ tiền mệnh giá 500.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung; 01 xe mô tô biển số 34L5-7282, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định đoạn video clip tại quán cà phê Alex Coffee ghi lại hình ảnh K nhận số tiền 120.000.000đ của chị S. Tại kết luận giám định số 207/KL-KTHS ngày 29/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận: Đoạn video trên không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

Quá trình điều tra còn làm rõ, cùng với thủ đoạn trên Phạm Minh K còn thực hiện hành vi phạm tội khác: Khoảng tháng 7/2021, Phạm Minh K, nắm được thông tin trên địa bàn xã Nam Trung, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương có một số hộ dân vi phạm về đất đai. Ngày 07/8/2021, K đã làm đơn tố cáo các hộ dân sai phạm về đất đai trên địa bàn xã Nam Trung gửi UBND huyện Nam Sách, trong đó có hộ gia đình ông Đặng Đức Đcó hành vi lấn chiếm đất đai, sử dụng đất trái mục đích, san lấp đất ao thuộc

UBND xã quản lý, đang xây dựng nhà thờ. UBND huyện Nam Sách có văn bản số 625/UBND-BTCD ngày 23/7/2021 chuyển đơn tố cáo của K đến UBND xã Nam Trung xem xét giải quyết và trả lời công dân. Ngày 06/9/2021, UBND xã Nam Trung làm thủ tục thụ lý đơn tố cáo của K, thông báo cho K và ông Đ biết. Ngày 21/9/2021 ông Đ đến nhà K gặp và nói chuyện, đồng thời đề nghị K rút đơn tố cáo gia đình ông Đ nhưng K chưa đồng ý, ra về ông Đ có để lại một phong bì thư bên trong có số tiền 3.000.000đ để trên bàn uống nước. Sau đó một tuần ông Đ tiếp tục đến gặp K nói chuyện đề nghị K rút đơn tố cáo nhưng K chưa đồng ý, lần này ông Đ để lại một phong bì bên trong có số tiền 2.000.000đ tại bàn uống nước. Hai lần đưa tiền, ông Đ đều nói là cho con của K tiền mua quà nhưng mục đích để tiền lại để K rút đơn tố cáo mình. Sau đó ông Đ và K nhiều lần gọi điện, thường xuyên nhắn tin qua tài khoản mạng Zalo. Lo sợ việc K tố cáo ảnh hưởng đến gia đình nên ông Đ đã nhiều lần hẹn gặp K để giải quyết. K nhắn tin nói với ông Đ là K mua xe còn thiếu 100.000.000 đồng và yêu cầu ông Đ cho vay nhưng ông Đ không đồng ý. K yêu cầu ông Đ đưa cho K số tiền 50.000.000đ thì K sẽ rút đơn tố cáo. Khoảng 18 giờ ngày 16/10/2021 ông Đ nhắn tin lại cho K sẽ đưa thêm 45.000.000 đồng. K đồng ý. Khoảng 14 giờ ngày 18/10/2021, ông Đ nhắn tin hẹn đưa tiền cho K, K bảo ông Đ đến khu vực cửa nhà K ở khu Nguyễn Văn Trỗi để đưa tiền. Tại khu vực trước cửa nhà K, ông Đ ngồi trong xe ô tô đưa số tiền 45.000.000đ (loại tiền mệnh giá 500.000đ) cho K đứng bên ngoài xe. Sau khi nhận tiền, vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 18/10/2021 K đến UBND xã Nam Trung làm việc, rút toàn bộ nội dung đơn tố cáo ông Đ, cơ quan cảnh sát điều tra đã trưng cầu giám định đoạn video clip ghi lại hình ảnh K nhận số tiền 45.000.000đ của ông Đ. Tại kết luận giám định số 9118/C09-P6 ngày 20/12/2021 của Viện khoa học hình sự, Bộ công an, kết luận: Đoạn video trên không bị cắt ghép, chỉnh sửa.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, gia đình Phạm Minh K đã tự nguyện bồi thường cho gia đình ông Đặng Đức Đsố tiền 45.000.000đ; gia đình chị S, anh Đ số tiền 120.000.000đ. Ông Đ và vợ chồng chị S, anh Đ không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HSST ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đã áp dụng điểm d khoản 2, khoản 5 Điều 170 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Minh K phạm tội " Cưỡng đoạt tài sản". Xử phạt bị cáo Phạm Minh K 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/11/2021. Ngoài ra, bản án còn quyết định về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/8/2022 bị cáo Phạm Minh K kháng cáo toàn bộ nội dung vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo K giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về tội danh: Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xét xử bị cáo về tội Cưỡng đoạt tài sản là đúng. Bị cáo không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm. Sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Minh K về tội Cưỡng đoạt tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng TNHS và xử phạt bị cáo 06 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ TNHS mới nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HSST ngày 19/08/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 170 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Phạm Minh K phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản" xử phạt bị cáo 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/11/2021. Về án phí. Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên xác định kháng cáo hợp lệ. HĐXX sẽ xem xét giải quyết nội dung kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung: Lời Ki của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời Ki của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm, phù hợp với lời Ki của bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi thứ nhất: Ngày 08/7/2021, Phạm Minh K làm đơn tố cáo gia đình ông Đặng Đức Đlấn chiếm đất đai, sử dụng đất trái mục đích, san lấp đất ao thuộc UBND xã quản lý, đang xây dựng nhà thờ gửi đến UBND xã Nam Trung và UBND huyện Nam Sách. Sau đó yêu cầu ông Đ phải chuyển cho K số tiền 50.000.000đ. Khoảng 18 giờ ngày 18/10/2021, tại khu vực trước cửa nhà Phạm Minh K, ông Đ đã giao cho K số tiền 45.000.000đ. Hành vi thứ hai: Ngày 11/10/2021, Phạm Minh K làm đơn tố cáo gia đình anh Nguyễn Tiến Đ và chị Dương Thị Bích S đào ao vào hành lang bảo vệ đê gửi đến UBND xã Minh Tân và UBND huyện Nam Sách, sau đó yêu cầu chị S phải chuyển cho K số tiền 120.000.000đ. Đến 17 giờ 30 phút ngày 14/11/2021 tại quán cà phê Alex tại thị trấn Nam Sách, chị S giao số tiền

120.000.000đ cho K, K đã nhận và cất vào túi quần bên phải thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Xét thấy. Hành vi nêu trên của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến sở hữu tài sản của gia đình chị S, ông Đ được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo sử dụng thủ đoạn khác là viết đơn tố cáo, sau đó trao đổi để uy hiếp tinh thần bị hại, yêu cầu bị hại đưa tiền thì sẽ rút đơn tố cáo. Về số tiền chiếm đoạt, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo tổng số tiền 170.000.000đ là chưa phù hợp bởi số tiền 5.000.000đ ông Đ tự nguyện cho bị cáo tại thời điểm bị cáo chưa nẩy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xác định tổng số tiền 165.000.0000đ bị cáo chiếm đoạt của bị hại là hoàn toàn có căn cứ, đúng với ý thức chủ quan của bị cáo. Từ những phân tích trên, HĐXX có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo K đủ yếu tố cấu thành tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về tội danh, bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. HĐXX thấy rằng: Trong vụ án này, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 02 lần trở lên. Về tình tiết giảm nhẹ TNHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn Ki báo, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại ông Đ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng huân huy chương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ nêu trên và xử phạt bị cáo 06 năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo cần giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, biết tôn trọng và chấp hành pháp luật.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

[1]. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Minh K. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 37/2022/HSST ngày 19/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương về hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 170; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Minh K phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản". Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Minh K 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 14/11/2021.

[2]. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 27/9/2022.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- TAND huyện Nam Sách;
- CQCSĐT, CQTHAHS, CQHSNV Công an huyện Nam Sách;
- VKSND huyện Nam Sách;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Đào